

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày: 10/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Nga

2. Ông Lê Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Toà án nhân dân TP. Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ **Phan Duy A**, sinh ngày 27/10/1998 tại Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú khu phố 7, phường B, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; giới tính nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Phan Duy C, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Minh D, sinh năm 1981 cùng trú tại khu phố 7, phường B, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/11/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Ngô Thị Thu E**, sinh ngày 10/10/1994 tại Bình Thuận; hộ khẩu thường trú: khu phố 5, phường B, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện tại: khu phố 5, phường H, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; giới tính nữ; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: thu ngân; con ông Ngô Thanh F, sinh năm 1974; nghề nghiệp lao động biển và bà Phạm Thị G, sinh năm 1975; nghề nghiệp nội trợ, cùng trú tại khu phố 5, phường H, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; chồng: không; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2013,

nhỏ nhất sinh năm 2022 (chưa có giấy khai sinh); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ **Đinh Hoàng I**, sinh ngày 12/10/1999 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 1, phường J, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Đinh Hoàng Anh K, sinh năm 1975 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1976, cùng trú tại khu phố 1, phường J, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tiền án: Ngày 14/10/2019 TAND thành phố Phan Thiết tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 131/2019/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2021; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 29/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết khởi tố, bắt tạm giam về tội “*Cố ý gây thương tích*”, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết trong vụ án cố ý gây thương tích. Ngày 20/12/2022 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã xét xử theo Bản án số 232/2022/HS-ST. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/9/2021, Đinh Hoàng I dùng điện thoại liên lạc qua mạng xã hội facebook với “Nguyễn Khắc Hoàng” hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, Hoàng đồng ý bán và hẹn I đến cửa hàng Con Cưng thuộc phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết để giao nhận ma túy. I đến điểm hẹn gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân) giao cho I 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo chứa ma túy đá. I bỏ gói ny long chứa ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab, cất trong túi quần rồi I đi đến phòng trọ số 11 của Ngô Thị Thu E có địa chỉ tại tổ 4, khu phố 5, phường B, thành phố Phan Thiết chơi.

Cũng vào thời điểm này, Phan Duy A điện thoại cho Tăng (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 100.000 đồng. Tăng hẹn A đến khu vực bờ kè gần Công ty nước đá Hiệp Lực thuộc khu phố 5, phường B, thành phố Phan Thiết để giao nhận ma túy. A đến điểm hẹn, Tăng đến giao cho A 01 gói nylon không màu, hàn kín chứa ma túy đá, A đưa cho Tăng 100.000 đồng. Mua được ma túy, A đem đến phòng trọ số 11 của Ngô Thị Thu E thì gặp E, I, Phùng Ngọc Duy Toàn (sinh năm 1993, trú tại khu phố 5, phường B, thành phố Phan Thiết). Tại đây, E mượn xe của I đi mua cà phê về uống. A đi vào phòng ngủ của E lấy ra 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, rồi A lấy gói ma túy đá vừa mua được ra cắt một nửa bỏ vào trong bộ dụng cụ, gói ny long chứa ma túy đá còn lại A hàn lại như cũ rồi để vào khe nhỏ giữa tủ quần áo và vách tường phòng trong phòng trọ của E. Lúc này, E đi mua cà phê về, A rủ E, I và Toàn vào sử dụng ma túy đá, E và I vào ngồi sử dụng ma túy cùng A, khi sử dụng ma túy với A thì I lấy trong túi quần ra vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá để trên thêm cạnh nơi I ngồi. Còn Toàn mượn xe của I đi chở Nguyễn Ngọc Huỳnh Như (sinh năm

2002, trú tại khu phố 7, phường B, thành phố Phan Thiết) đến phòng trọ của E chơi. Khi Toàn chở Như về, A rủ Toàn và Như vào sử dụng ma túy đá chung với A, E và I. Toàn và Như đồng ý cùng ngồi vào sử dụng.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả 05 người vừa sử dụng ma túy đá xong thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường B tiến hành kiểm tra phòng trọ số 11, phát hiện I, A, Toàn, Như, E đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ trên thêm cạnh nơi I đang ngồi 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab, bên trong có chứa 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (4,5cm x 5,5)cm, chứa tinh thể màu trắng; thu giữ 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (01cm x 3,5) cm, chứa tinh thể màu trắng trong khe nhỏ giữa tủ quần áo và vách tường của phòng trọ số 11 nên đã tiến hành lập biên bản thu giữ, đưa I, A, Toàn, Như, E về trụ sở để làm việc. Tại đây, E, A, I đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội (Bút lục số 50-56).

Vật chứng của vụ án:

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab, bên trong có chứa 01 gói nylon không màu, hàn kín, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước khoảng (4,5 x 5,5) cm, bên trong gói nylon có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định).
- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1 x 3,5) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 khi giám định).
- 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong được thổi phồng một đầu.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám, bên trong có gắn sim số 0869666500 (Thu giữ của Đinh Hoàng I).
- 01 điện thoại di động loại phím bấm màu vàng, mặt trước và sau có chữ VERTU bên trong chứa sim số 0921249463 (Thu giữ của Phan Duy A).

Tại bản kết luận giám định số 1155/KLGD-PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đã kết luận: (BL số 44)

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,0583 gam; là Methamphetamine

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0747 gam; là Methamphetamine

Xử lý vật chứng:

01 gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (4,5 x 5,5) cm; 0,9117 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1155/1; 01 gói nylon không màu, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (1 x 3,5)cm đã cắt một đầu, được niêm phong trong phong bì số 1155/2; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab; 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong được thổi phồng một đầu; 01 điện thoại di động loại phím bấm màu vàng, mặt trước và sau có chữ VERTU bên trong chứa sim số 0921249463 của Phan Duy A. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám, bên trong có gắn sim số 0869666500 thu giữ của Đinh Hoàng I, là tài sản cá nhân của Ngô Thị Dung (sinh năm 1976, trú tại khu phố 1, phường J, thành phố Phan Thiết, là mẹ của I), I mượn điện thoại của Dung, Dung không biết I sử dụng điện thoại để mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Dung.

Tại Cáo trạng số 253/CT-VKSPT-HS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Phan Duy A về tội “*Tổ I sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Ngô Thị Thu E về tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Đinh Hoàng I về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Duy A mức án từ 07 năm tù đến 08 năm tù;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s, n khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị Thu E mức án từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Hoàng I mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: Hai phong bì số 1155/1 và 1155/2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích; Một vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ được uốn cong và thổi phồng một đầu;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu vàng, mặt trước và sau có chữ Vertur bên trong có gắn một sim mạng vietnammobile thu của Phan Duy A.

Tại phiên tòa các bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận, vào lúc 14 giờ 30 ngày 06/9/2021, tại phòng trọ số 11 thuộc tổ 4, khu phố 5, phường B, thành phố Phan Thiết do Ngô Thị Thu E thuê ở, E có hành vi cho Phan Duy A, Đinh Hoàng I, Phùng Ngọc Duy Toàn, Nguyễn Ngọc Huỳnh Như sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của E đang quản lý.

Phan Duy A sử dụng phòng trọ của E, cung cấp ma túy để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của 04 người gồm: Đinh Hoàng I, Phùng Ngọc Duy Toàn, Nguyễn Ngọc Huỳnh Như và Ngô Thị Thu E.

Đinh Hoàng I có hành vi cất giữ trái phép 1,0583 gam Methamphetamine tại phòng trọ của E để sử dụng thì bị phát hiện.

Xét thấy, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tàng trữ, chứa chấp, tổ I sử dụng chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì ăn chơi, đua đòi và xem thường pháp luật các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo I đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Phan Duy A đã phạm vào tội “*Tổ I sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Ngô Thị Thu E đã phạm vào tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo Đinh Hoàng I là người đã từng bị xử lý hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn không biết sửa chữa sai lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không chịu ăn năn hối cải.

[4] Về nhân thân, tiền án và tiền sự của các bị cáo:

Đối với bị cáo Phan Duy A và bị cáo Ngô Thị Thu E không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; Đối với bị cáo Đinh Hoàng I đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 131/2019/HSST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân

thành phố Phan Thiết; tiền sự không. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, E đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lúc phạm tội đang mang thai. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo E có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo I đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Đinh Hoàng I có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Ngô Thị Thu E và Phan Duy A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: Hai phong bì số 1155/1 và 1155/2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích; Một vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ được uốn cong và thổi phồng một đầu;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước công cụ dùng

vào việc phạm tội là một điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu vàng, mặt trước và sau có chữ Vertur bên trong có gắn một sim mạng vietnammobile thu của Phan Duy A.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám, bên trong có gắn sim số 0869666500 thu giữ của Đinh Hoàng I, là tài sản cá nhân của bà Ngô Thị Dung (là mẹ của I), I mượn điện thoại của bà Dung và bà Dung không biết I sử dụng điện thoại để mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Dung là đúng pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Người thanh niên và đối tượng tên Tăng bán ma túy cho I và A, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phùng Ngọc Duy Toàn và Nguyễn Ngọc Huỳnh Như đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Đinh Hoàng I phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Đinh Hoàng I **02 (hai) năm tù**. Tổng hợp hình phạt **03 (ba) năm tù** tại Bản án số 232/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo Đinh Hoàng I chấp hành hình phạt chung của các bản án là **05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 09 tháng 5 năm 2022.

* **Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Duy A phạm tội “*Tổ I sử dụng trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Phan Duy A **07(bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 15 tháng 11 năm 2022.

* **Căn cứ:** Điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s, n khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Thị Thu E phạm tội “*Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Ngô Thị Thu E **06 (sáu) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy hai phong bì số 1155/1 và 1155/2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích; Một vỏ bao thuốc lá hiệu Cotab; Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai

nhựa có nắp màu đỏ được đục hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ được uốn cong và thổi phồng một đầu;

Tích thu sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu vàng, mặt trước và sau có chữ Vertur bên trong có gắn một sim mạng vietnammobile thu của Phan Duy A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 49 ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đinh Hoàng I, Phan Duy A và Ngô Thị Thu E mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/02/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- CQCSĐT Công an Phan Thiết;
- CQ THAHS Công an Phan Thiết
- CQ THADS Phan Thiết;
- UBND B, J;
- Lưu hồ sơ vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan